

BÁO CÁO

Kết quả triển khai Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022

Thực hiện Quyết định số 1011/QĐ-BCĐCĐS ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh về ban hành Chương trình hoạt động Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Kon Tum năm 2022 (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo) và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số, Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số năm 2022

Triển khai Quyết định số 27/QĐ-UBQGCS ngày 15/3/2022 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số. Tỉnh Kon Tum đã ban hành Quyết định số 1011/QĐ-BCĐCĐS ngày 12/4/2022 Ban hành Chương trình hoạt động Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Kon Tum năm 2022, phân công, phân cấp và giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị và các Thành viên Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh.

Kết quả triển khai nhiệm vụ thuộc Kế hoạch hoạt động của Ủy ban năm 2022 giao cho địa phương: *Triển khai cơ sở dữ liệu cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh giúp hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia*: Cơ bản hoàn thành CSDL đất đai tại thành phố Kon Tum và huyện Đăk Tô. Đồng thời triển khai đường truyền số liệu chuyên dùng tốc độ cao đến các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện và thành phố phục vụ công tác xây dựng, quản lý, khai thác CSDL đất đai. Hồ sơ đất đai của tổ chức và hộ gia đình, cá nhân được lưu trữ cẩn thận theo từng năm, đồng thời được scan lưu vào cơ sở dữ liệu để thuận lợi cho công tác cung cấp thông tin.

Triển khai thử nghiệm Hệ thống thông tin đất đai iLis, hình thành cơ sở dữ liệu địa chính, kết nối, liên thông giữa Ngành Tài nguyên Môi trường và Cơ quan Thuế cũng như tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính trong quản lý đất đai và các lĩnh vực liên quan khác. Kết nối chia sẻ dữ liệu đến Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Kon Tum nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành các hoạt động của các cơ quan, đơn vị và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình tiếp cận và khai thác dữ liệu về đất đai. Kết nối, liên thông dữ liệu đất đai địa phương với Hệ thống tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai quốc gia.

a. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu giao về Chuyển đổi số:

TT	Tiêu chí	Mục tiêu năm 2022	Kết quả năm 2022	Đánh giá
I	Phát triển hạ tầng số			
1	Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh	85%	79,79%	chưa đạt
2	Tỷ lệ hộ gia đình có Internet cáp quang băng rộng	75%	48,33%	chưa đạt
II	Phát triển chính phủ số			
1	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ	80%	35,7%	chưa đạt
2	Tỷ lệ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trực tuyến	50%	100%	Thực hiện tinh BC với CP
3	Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở	50%		Đang triển khai
III	Phát triển kinh tế số và xã hội số			
1	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử	100%	100%	Đạt
2	Tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ	7%		Chưa có số liệu
3	Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán	66%	46,49%	chưa đạt
4	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử	50%	0	
5	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	30%	30%	đạt

b. Kết quả triển khai đề án 06 (theo Báo cáo số 4354/BC-TCT ngày 24/12/2022)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Kết quả
	Công tác chỉ đạo triển khai	Công an tỉnh	Quyết định: 04 Kế hoạch: 05 Văn bản chỉ đạo: 54
	Dịch vụ công thiết yếu thực hiện trên môi trường điện tử	Công an; VP UBND tỉnh; Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường; Tài chính; Giáo dục và Đào tạo; Lao động, Thương binh và xã	21/25 Dịch vụ công thiết yếu

		hội; Bảo hiểm xã hội	
	Số dịch vụ công của ngành Công an đã hoàn thành ở mức độ 4 gồm 08 thủ tục	Công an tỉnh	1) xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ CCCD; (2) Đăng ký thường trú; (3) Đăng ký tạm trú; (4) Khai báo tạm vắng; (5) Thông báo lưu trú; (6) Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội); (7) Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu; (8) Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu.
	Kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xử lý thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Công an tỉnh; VP UBND tỉnh	Công dịch vụ công của tỉnh đã thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
	Tài khoản định danh điện tử	Công an tỉnh	Tính đến ngày 18 tháng 12 năm 2022, toàn tỉnh thu nhận hồ sơ đề nghị cấp tài khoản Định danh điện tử cho 24.696 trường hợp.
	Cấp, sử dụng thẻ CCCD gắn chip	Công an tỉnh	Tính đến ngày 18 tháng 12 năm 2022, toàn tỉnh thu nhận 414.449 hồ sơ đề nghị cấp Căn cước công dân và Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội xã hội trả về địa phương 378.910 thẻ Căn cước công dân

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại các phiên họp của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số

Thực hiện các kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại các phiên họp của Ủy ban. Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã ban hành các văn bản chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện Chỉ thị 02/CT-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Thủ

tướng Chính phủ⁽¹⁾ và văn bản triển khai thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính Phủ tại Phiên họp thứ 2 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số⁽²⁾.

Một số nhiệm vụ triển khai và cơ bản hoàn thành: công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt; triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 04 năm 2022; Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia; Thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao; Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong văn bản điện tử, dịch vụ công trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, thực hiện thủ tục hành chính, chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng; triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng; Thiết lập mạng lưới công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

Một số nhiệm vụ tiếp tục thực hiện: hoàn thiện Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC); triển khai Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh; thực hiện chuyển đổi IPv6 cho Công thông tin điện tử, dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin; Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số...

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh

Năm 2022, công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh đã được tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, qua đó đã đạt được một số kết quả ban đầu quan trọng, tạo nền tảng để tổ chức triển khai thực hiện công cuộc chuyển đổi số của tỉnh trong giai đoạn tiếp theo. Trong 27 nhiệm vụ đặt ra tại Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo năm 2022: Số nhiệm vụ triển khai hoàn thành: 21 nhiệm vụ; Số nhiệm vụ dừng: 01; Số nhiệm vụ tiếp tục triển khai: 03 nhiệm vụ; Nhiệm vụ khi có tình huống: 02 nhiệm vụ (*Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm*).

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2022

1. Nhận thức số

1.1 Ngày Chuyển đổi số

Thực hiện Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia. Tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 3164/KH-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2022 về Triển khai Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022; theo đó, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp,... đã tổ chức triển khai nhiều hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia thuộc lĩnh vực, địa phương quản lý, cụ thể như sau:

- Tuyên truyền trực quan: Các sở, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc, các cửa hàng điện tử, máy tính, siêu thị điện máy lớn trên địa bàn treo băng rôn, khẩu hiệu chào mừng Ngày Chuyển đổi số quốc gia trước công ra vào từ ngày 01/10-11/10/2022; truyền

⁽¹⁾ Văn bản số 1991/UBND-KGVX ngày 26/6/2022.

⁽²⁾ Văn bản số 2222/UBND-KGVX ngày 13/7/2022

thông bộ nhận diện Ngày Chuyển đổi số quốc gia (được đăng tải trên trang <https://dx.gov.vn>) thông qua việc hiển thị bộ nhận diện Ngày Chuyển đổi số quốc gia trên Trang/Cổng Thông tin điện tử của cơ quan, địa phương, trên các bảng điện tử, màn hình công cộng thuộc sự quản lý, các website, các app ứng dụng của sở, ngành, địa phương trong tháng 10/2022.

- Đặt banner tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở: Xây dựng chuyên mục Chuyển đổi số, thực hiện tuyên truyền các văn bản, quy định có liên quan đến chuyển đổi số; tổ chức chia sẻ lan tỏa, phổ biến các sản phẩm truyền thông, thông điệp về Ngày Chuyển đổi số quốc gia trên hệ thống loa phát thanh cơ sở với tổng thời lượng khoảng 20 phút, 01 tin truyền hình phát trên sóng Đài PT-TH tỉnh.

- Báo Kon Tum, Đài Phát thanh và Truyền hình Kon Tum tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2022 trên địa bàn tỉnh theo nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch số 3164/KH-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Triển khai Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022. Thường xuyên đăng tin bài, phát Video clip tuyên truyền về các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số và những kết quả nổi bật về chuyển đổi số của tỉnh, phát trên sóng phát thanh, truyền hình, trên các nền tảng số của Báo, Đài (Website, Fanpage, YouTube, ...).

Tháng 11/2022, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp cùng các sở ngành và các doanh nghiệp công nghệ số tổ chức Hội thảo Chuyển đổi số ngành Giáo dục với các nội dung: *Microsoft với Đổi mới sáng tạo Giáo dục Việt Nam; Chương trình Giáo dục Microsoft và Diễn đàn Đổi mới sáng tạo Giáo dục trên nền tảng CNTT 2022-2023; chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng CNTT trong công tác chuyển đổi số hồ sơ quản lý và phê duyệt giáo án; chia sẻ kinh nghiệm của một trường ứng dụng Office 365 hiệu quả trong công tác quản lý và dạy học; Giáo dục số và Tư duy phản biện và hành trình bắt đầu của Chuyển đổi số ngành giáo dục tỉnh Kon Tum.* Tổ chức các gian hàng triển lãm, trưng bày, giới thiệu các giải pháp, sản phẩm về chuyển đổi số, an toàn thông tin của các doanh nghiệp công nghệ số; Hoạt động này nhằm mục tiêu mang công nghệ số tiến gần hơn đến với giáo viên, lực lượng đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên được tham quan, trải nghiệm sản phẩm công nghệ số, dịch vụ số phục vụ nhu cầu thiết yếu hàng ngày; đồng thời, được hưởng những chính sách ưu đãi khi sử dụng sản phẩm, dịch vụ số từ các doanh nghiệp công nghệ số tham gia triển lãm.

1.2 Truyền thông về Chuyển đổi số

Hiện nay, tỉnh triển khai các kênh truyền thông phục vụ cho tuyên truyền về chuyển đổi số như: (1) chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh tại địa chỉ: <https://kontum.gov.vn/> đã đăng tải 30 tin bài; (2) chuyên mục “Chuyển đổi số” của Đài PTTH tỉnh tại địa chỉ <https://kontumtv.vn/category/video-clip/chuyen-muc/chuyen-doi-so> đã chuyển tải 16 phóng sự và Báo Kon Tum online tại địa chỉ <https://www.baokontum.com.vn/> cung cấp trên 33 tin, bài liên quan đến chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

2. Thể chế số

Nhằm nâng cao chỉ số chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, Ban Chỉ đạo đã ban hành Kế hoạch số 4325/KH-BCĐCĐS ngày 22 tháng 12 năm 2022, trong đó làm rõ điểm mạnh, điểm yếu và đề ra giải pháp cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng DTI của tỉnh, thực hiện có hiệu quả các kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh.

Trong năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu về phát triển hạ tầng số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số đã được giao trong Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022 và Thông báo kết luận tại các phiên họp của Thủ tướng Chính phủ, cũng như các mục tiêu đã đề ra trong Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trong năm tỉnh đã ban hành 46 văn bản (*trong đó có 01 Nghị quyết³; 08 quyết định; 18 Kế hoạch*) làm cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trong năm 2022 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh (*theo Phụ lục 02 đính kèm*).

100% các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã ban hành chương trình, kế hoạch chuyển đổi số trong năm 2022 và các năm tiếp theo để làm căn cứ triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

100% Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số của đơn vị.

Đã ban hành Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh, với 19 thành viên và ban hành Chương trình hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số năm 2022; kiện toàn Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của tỉnh với 27 thành viên.

3. Hạ tầng số

100% xã được phủ sóng 2G, 3G, 4G; hạ tầng mạng cáp quang phủ đến 100% xã và 97,7% số thôn được phủ sóng 4G.

Các doanh nghiệp viễn thông di động đã triển khai phủ sóng được 06/48 thôn lõm sóng viễn thông⁴.

Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh là 66,44%; tỷ lệ hộ gia đình có điện thoại thông minh là 79,79%; tỷ lệ hộ gia đình có cáp quang băng rộng là 48,33%.

Đang triển khai ứng dụng IPv6 trên hạ tầng, mạng lưới dịch vụ của các cơ quan nhà nước.

4. Nền tảng số

³ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

⁴ Toàn tỉnh hiện còn 48 thôn (điểm) lõm sóng băng rộng di động, trong đó 20 thôn sẽ được các doanh nghiệp viễn thông di động triển khai phủ sóng trong năm 2022-2023; đối với 12 điểm chưa có điện, 16 thôn thuộc khu vực vùng sâu, vùng xa, đi lại khó khăn, dân cư thưa thớt, dưới 50 hộ gia đình trong một thôn sẽ tiếp tục nghiên cứu, triển khai.

Duy trì và cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Kon Tum phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam và triển khai áp dụng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh đã được phê duyệt tại Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Một số nội dung hiện đang trong quá trình triển khai, thực hiện: Kho dữ liệu dùng chung; Cổng dữ liệu mở của tỉnh; Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC);....

Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức tại tỉnh.

5. Nhân lực số

Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh.

Đối với cơ quan nhà nước: công chức, viên chức chuyên trách về CDS: 64; kiêm nhiệm: 152. Có 10/10 huyện, thành phố đã thành lập 566 Tổ công nghệ số cộng đồng với 2.519 thành viên tham gia. Tỷ lệ tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã và cấp thôn trên địa bàn tỉnh đạt **100%**.

Trong năm tỉnh tham gia các chương trình do Bộ Thông tin và Truyền thông tập huấn tại nền tảng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (One Touch): cử 26 thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tham gia Chương trình bồi dưỡng theo Đề án 146. Hỗ trợ 132 cán bộ lãnh đạo cấp xã tham gia Chương trình bồi dưỡng về chuyên đổi số cho Lãnh đạo UBND cấp xã.

Phối hợp với Văn phòng Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số, Cục Chuyển đổi số quốc gia - Bộ Thông tin và Truyền thông, chuẩn bị nội dung, hạ tầng tổ chức Chương trình bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho 566 Tổ công nghệ số cộng đồng với 2.519 thành viên trên địa bàn tỉnh tham dự.

Tham gia các khóa đào tạo do Cục An toàn thông tin tổ chức: (1) Khóa đào tạo kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho người dùng cuối theo hình thức trực tuyến (E-learning), đã đăng ký cho 21 công chức theo đối tượng tham dự. (2) Cử 10 công chức tham gia trực tiếp khóa đào tạo cơ bản về kỹ năng, kỹ thuật đảm bảo an toàn thông tin theo chương trình Security+ .

Tổ chức tập huấn và diễn tập ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng năm 2022 cho cán bộ là thành viên đội ứng cứu sự cố của tỉnh, cán bộ kỹ thuật chuyên trách về CNTT, an toàn thông tin tại các đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, trong năm còn tổ chức các lớp tập huấn: (1) tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng cơ bản đảm bảo an toàn thông tin trên không gian mạng qua các phương tiện thông tin đại chúng; (2) Phổ biến hướng dẫn nhận diện các thông tin xuyên tạc, giả mạo trên không gian mạng; Cảnh báo người sử dụng Internet về nguy cơ, hậu quả của việc mất an toàn thông tin; (3) Phổ biến các kỹ năng cơ bản phòng tránh mất an toàn thông tin trên không gian mạng, các biện pháp ứng cứu, xử lý sự cố mất an toàn thông tin; (4) Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ

cho Ban biên tập, quản lý công/trang TTĐT; (5) tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ thông tin và truyền thông cơ sở; (6) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số cho 114 đại biểu là cán bộ, công chức, viên chức của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; cấp xã trên địa bàn tỉnh. (7) Tập huấn chuyên đề về công tác kiểm soát TTHC, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 01 trường Đại học có đào tạo chuyên ngành CNTT với 88 sinh viên; 01 Trường Cao đẳng Cộng đồng tỉnh đào tạo ngành, nghề Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử, trình độ trung cấp cho 12 học sinh (năm thứ nhất).

6. An toàn, an ninh mạng

Triển khai hệ thống giám sát mã độc tập trung cho 5528 máy tính và kết nối và chia sẻ thông tin giám sát với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

Tổ chức triển khai bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp”, trong đó Lớp 1 “Lực lượng tại chỗ” là thành viên hỗ trợ việc Ban chỉ đạo về Chính quyền điện tử tỉnh. Đối với các lớp còn lại (Lớp 2, 3, 4) và nhiệm vụ triển khai trung tâm giám sát, điều hành, an toàn, an ninh mạng (SOC).

Về công tác xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin: Đến nay, toàn tỉnh có 35 HTTT (trong đó đã phê duyệt: 24 HTTT cấp độ 2⁵, 03 HTTT cấp độ 3⁶). Trong năm, Hệ thống giám sát, điều hành, an toàn, an ninh mạng (SOC) đã ghi nhận, cảnh báo và thực hiện xử lý 17 cuộc tấn công mạng vào các hệ thống thông tin của tỉnh.

7. Chính quyền số

Mạng Truyền số liệu chuyên dùng cấp I và II đến 100% các đơn vị, cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã.

Trục kết nối chia sẻ dữ liệu LGSP Kon Tum đã khai thác hiệu quả để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước: Trong trục LGSP có: 33.083 văn bản được gửi lên Trục liên thông văn bản quốc gia; 61.584 văn bản được nhận từ Trục liên thông văn bản quốc gia; 6.142 lần trao đổi, gửi nhận dữ liệu Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch và Lý lịch Tư pháp; 3.078 yêu cầu trao đổi, gửi nhận dữ liệu Đăng ký doanh nghiệp; 91.901 yêu cầu trao đổi cấp mã số cho các đơn vị có quan hệ với ngân sách.

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (*Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh trước đây*):

- Cung cấp 1.170 dịch vụ công toàn trình (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4); 595 dịch vụ công trực tuyến một phần.

- Tổng số hồ sơ giải quyết trực tuyến thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh từ ngày 15/12/2021 đến 14/12/2022: 34.020 hồ sơ / 277.307 hồ sơ (đạt 12%).

⁵ Hệ thống thông tin của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố;

⁶ Hệ thống Dịch vụ công và một cửa điện tử; Hệ thống Quản lý Văn bản và điều hành công việc; Hệ thống báo cáo tỉnh.

- Thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục đất đai đối với cấp tỉnh và cấp huyện: 9.878/26.724 hồ sơ, đạt 36,96%, vượt 6,96% chỉ tiêu đề ra. Từ 15/12/2021 đến 14/12/2022 tổng số tiền thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính lĩnh vực đất đai của cá nhân, hộ gia đình là 23,36 tỷ đồng.

- Riêng thanh toán trực tuyến phí, lệ phí chưa đạt chỉ tiêu; nguyên nhân hiện nay 100% các đơn vị cấp tỉnh, huyện, xã đã thực hiện thu phí, lệ phí tập trung tại quầy giao dịch của Bộ phận Một cửa bằng biên lai điện tử; nhiều người dân chưa có tài khoản ngân hàng và tâm lý ngại thực hiện thanh toán trực tuyến.

- Tích hợp lên Công dịch vụ công quốc gia 1.289/1.765 TTHC của tỉnh (đạt 73.03%).

Các ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước tiếp tục được phát triển, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc:

- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh đã được kết nối liên thông vào Trục liên thông văn bản Quốc gia với Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Đến nay, 100% cơ quan, đơn vị các cấp triển khai ứng dụng chữ ký số vào phần mềm quản lý văn bản và điều hành; tỷ lệ văn bản điện tử có ký số đạt 99%. Tính tới tháng 20/12/2022, tổng số văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước của toàn tỉnh là 3.342.255 văn bản.

- Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của UBND tỉnh: phục vụ 157 cuộc họp trực tuyến; trong đó, hội nghị từ Trung ương đến tỉnh là: 67 cuộc; hội nghị từ Trung ương đến tỉnh, có truyền về các huyện, thành phố là: 54 cuộc; Nội tỉnh là 36 cuộc.

- Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh đã cấp các hộp thư với tên miền @kontum.gov.vn cho các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức Đảng, đoàn thể và các cán bộ, công chức, viên chức với khoảng 6.968 tài khoản để trao đổi thông tin điện tử trên môi trường mạng.

- Đã xây dựng và đưa Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh vào vận hành thử nghiệm tại các cơ quan, đơn vị với 15 biểu mẫu báo cáo, gồm: 03 biểu mẫu báo cáo về kinh tế - xã hội (*tháng, 06 tháng, năm*)⁽⁷⁾; 11 biểu mẫu báo cáo về tình hình phòng, chống dịch COVID-19; 01 biểu mẫu báo cáo về chỉ tiêu kinh tế - xã hội được đồng bộ tự động trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ.

- Hệ thống Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh tiếp tục được duy trì và hoàn thành công tác tích hợp dữ liệu của 07 hợp phần⁽⁸⁾. Hiện tại đã tạo lập và hình thành được một số cơ sở dữ liệu cơ bản về kinh tế - xã hội, hoạt động của Chính quyền, y tế, giáo dục của tỉnh.

⁽⁷⁾ Các biểu mẫu báo cáo này đã được rà soát, bổ sung, điều chỉnh phù hợp với công tác báo cáo định kỳ theo Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 03/12/2021 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh.

⁽⁸⁾ Gồm: Hợp phần giám sát, điều hành chỉ tiêu kinh tế - xã hội; Hợp phần giám sát hiệu quả hoạt động của chính quyền; Hợp phần giám sát, điều hành lĩnh vực Y tế; Hợp phần giám sát, điều hành lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo; Hợp phần giám sát, điều hành phản ánh kiến nghị; Hợp phần Giám sát điều hành an ninh trật tự, giao thông và đô thị; Hợp phần Giám sát an toàn thông tin trên môi trường mạng.

- Lộ trình triển khai xây dựng đô thị thông minh trên địa bàn thành phố Kon Tum, triển khai theo hướng ưu tiên triển khai hệ thống Camera giám sát an ninh, giám sát trật tự đô thị; song song với đó triển khai xây dựng hệ thống quản lý quy hoạch đất đai, xây dựng. Hiện tại đã triển khai lắp đặt được 12 Camera an ninh trên địa bàn thành phố.

Về kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương và địa phương (NGSP): Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Kon Tum đã kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; kết nối dịch vụ công trực tuyến Cấp mã số cho đơn vị có quan hệ với ngân sách. Đã hoàn thành kết nối với Hệ thống quản lý hộ tịch và Hệ thống quản lý lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp. Các hệ thống đang tiếp tục được Bộ ngành Trung ương hướng dẫn kết nối: CSDL QG về dân cư của Bộ Công an; hệ thống dịch vụ công thiết yếu của Bộ Tài nguyên môi trường.

8. Kinh tế số

Việc triển khai hóa đơn điện tử và thuế điện tử: Số doanh nghiệp đã đăng ký sử dụng dịch vụ hóa đơn điện tử đạt 100%. Trên 98% doanh nghiệp tham gia khai thuế điện tử và trên 98% doanh nghiệp tham gia sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử.

Theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông tại địa chỉ: <https://tmdt.mic.gov.vn/bao-cao-thong-ke>, đến 12/2022, Kon Tum có 2.629 sản phẩm trên sàn thương mại điện tử (đứng thứ 26 trên toàn quốc); có 14.015 giao dịch trên sàn thương mại điện tử; Số hộ Sản xuất nông nghiệp (SXNN) được đào tạo kỹ năng số là 134.188 hộ; có 77.443 tài khoản hoạt động trên sàn thương mại điện tử.

Hoàn thành việc triển khai Kế hoạch truy xuất nguồn gốc tỉnh Kon Tum năm 2022 hỗ trợ được 05 sản phẩm trên địa bàn tỉnh truy xuất nguồn gốc bằng mã QR code; Cập nhật xây dựng và bổ sung 20 sản phẩm OCOP cấp tỉnh tạo mã QR trực tuyến trên hệ thống <https://etrace.kontum.vn>.

Mô hình chợ 4.0 đang được triển khai tại một số chợ trên địa bàn thành phố Kon Tum, huyện Đăk Hà,...

9. Xã hội số

Triển khai, ứng dụng Zalo để thực hiện tra cứu kết quả giải quyết hồ sơ TTHC (tra cứu mã hồ sơ, quét mã QR code qua Zalo...), cung cấp thông tin chỉ đạo điều hành, các thông tin về kinh tế - xã hội nhanh chóng, hiệu quả.

Đối với việc tiếp nhận, xử lý trả lời phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia về quy định hành chính: Trong năm 2022, Tỉnh Kon Tum tiếp nhận mới 18 phản ánh kiến nghị về quy định hành chính, 01 phản ánh kiến nghị từ kỳ trước chuyển sang; đã xử lý đối với 19 phản ánh kiến nghị; 02 phản ánh kiến nghị đang chờ bổ sung thông tin; từ chối tiếp nhận (*trả lời trực tiếp và qua Email*) 23 phản ánh kiến nghị do trùng nội dung và không thuộc nội dung tiếp nhận của Hệ thống; thực hiện công khai 19/19 phản ánh, kiến nghị đã được xử lý và trả lời theo đúng quy định trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử: toàn tỉnh với 83,6% dân số đã được tạo lập hồ sơ sức khỏe.

Ứng dụng “VssID - BHXH số” trên điện thoại thông minh để sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trong ứng dụng thay cho thẻ BHYT bằng giấy để đi KCB⁽⁹⁾.

Triển khai ký số chứng nhận tiêm trên nền tảng tiêm chủng COVID-19: Đến nay đã có 10/10 huyện, thành phố triển khai. Trong năm, số mũi tiêm đã được ký xác nhận 56.213 mũi với 24.601 đối tượng đã được ký xác nhận.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động tiếp đón bệnh nhân, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh như: Đăng ký khám bệnh từ xa qua Trang thông tin điện tử; lấy số điện tử; kiểm tra thông tin thẻ BHYT bằng quét mã QR; khai báo y tế bằng quét mã QR; thanh toán không dùng tiền mặt...

Ngành Giáo dục và Đào tạo đã chủ động xây dựng kho học liệu số giáo dục các cấp học. Đến nay đã hoàn thiện giai đoạn 1 với 2007 video bài giảng, đồ dùng dạy, học liệu số cấp Tiểu học và 173 video bài giảng cấp Mầm non, 425 bài giảng cấp trung học phục vụ học sinh và giáo viên có thể tham gia học tập mọi lúc mọi nơi. 100% trường trung học; 100% cơ sở giáo dục phổ thông sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý trường học, phần mềm Quản lý nhà trường SMAS.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Thời gian qua, công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh đã được tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, qua đó đã đạt được một số kết quả ban đầu quan trọng, tạo nền tảng để tổ chức triển khai thực hiện công cuộc chuyển đổi số của tỉnh trong giai đoạn tiếp theo.

Nhận thức của các cấp, các ngành và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về chuyển đổi số được nâng lên.

UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã ban hành tương đối đầy đủ hệ thống các văn bản chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chuyển đổi số và quan tâm bố trí kinh phí, nguồn nhân lực để thực hiện chuyển đổi số.

Đội ngũ CBCCVN làm công tác chuyển đổi số từng bước được xây dựng và nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời gian tới.

Cả 3 trụ cột về chuyển đổi số đã được triển khai đồng bộ, toàn diện và đã đạt được một số kết quả quan trọng, trong đó ưu tiên tập trung vào một số lĩnh vực như phát triển kinh tế nông nghiệp, giáo dục, y tế, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến ... Qua đó đã có những đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Khó khăn, vướng mắc

Nhìn chung, tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số diễn ra thiết

⁽⁹⁾ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi, Bệnh viện YDCT-PHCN, Trung tâm Y tế các huyện Đắk Tô, Đắk Hà, Sa Thầy, Đắk Glei, Kon Plông.

thực, tạo sự lan tỏa trong nhận thức của CBCCVC và người dân về lợi ích của chuyển đổi số mang lại. Tuy nhiên, bên cạnh đó một số nhiệm vụ chuyển đổi số thực hiện còn chậm, gặp khó khăn, hạn chế:

1. Một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ, thiếu quan tâm, chưa quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong Chuyển đổi số.

2. Hành lang pháp lý cơ bản cho việc quản lý kinh phí chi đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin còn nhiều bất cập không phù hợp với thực tiễn.

3. Nguồn vốn đầu tư ứng dụng CNTT chủ yếu là ngân sách địa phương, chưa thu hút được các nguồn vốn khác; hình thức thuê dịch vụ CNTT còn hạn chế; kinh phí đầu tư, trang bị hạ tầng CNTT còn thiếu, nhất là cấp cơ sở như xã/phường và các đơn vị sự nghiệp.

4. Hạ tầng, dịch vụ viễn thông, internet một số địa bàn vùng sâu, vùng xa còn khó khăn, có nơi chưa đáp ứng được yêu cầu. Trang thiết bị CNTT của nhiều cơ quan đơn vị, đặc biệt là ở cấp xã còn thiếu, hư hỏng, không bảo đảm yêu cầu kỹ thuật.

5. Hệ thống thông tin, CSDL của một số cơ quan, đơn vị chưa được liên thông, các cơ sở dữ liệu lớn chưa được xây dựng, chưa cung cấp dữ liệu mở cho người dân và doanh nghiệp gây khó khăn trong việc khai thác, sử dụng.

6. Các doanh nghiệp của tỉnh đa số là các doanh nghiệp nhỏ chưa nhận thức đúng về vai trò của chuyển đổi số nên chưa chủ động tiếp cận công nghệ, hệ thống hạ tầng, môi trường CNTT để chuyển đổi số. Các doanh nghiệp CNTT khởi nghiệp chưa đa dạng, doanh thu đối với các doanh nghiệp CNTT còn thấp.

7. Một bộ phận người dân, doanh nghiệp còn e dè, chưa chủ động tích cực ứng dụng các tiện ích của chính quyền điện tử, chuyển đổi số, dịch vụ đô thị thông minh, trong đó có dịch vụ công trực tuyến. Nhiều TTHC còn phức tạp, khó triển khai trên hệ thống điện tử; Thói quen dùng tiền mặt của người dân chưa thay đổi và ngại tiếp cận các sản phẩm dịch vụ hiện đại; Tâm lý về vấn đề đảm bảo an ninh an toàn khi thanh toán điện tử, nhất là bộ phận dân cư tại địa bàn vùng sâu, vùng xa.

8. Cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế: Thiếu công chức chuyên trách CNTT; thiếu chuyên gia về ATTT mạng, chuyển đổi số,...; công tác đào tạo, tập huấn về kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho người dân và doanh nghiệp chưa thường xuyên.

9. Tỷ lệ người dân có thiết bị máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh, tỷ lệ hộ gia đình kết nối internet, tỷ lệ thiết bị bảo đảm kết nối, sử dụng các nền tảng số còn thấp.

10. Một số cơ sở dữ liệu quốc gia, của các bộ ngành trung ương triển khai chậm, chưa hoàn thành; nhiều bộ ngành chưa ban hành hướng dẫn kết nối chia sẻ dữ liệu với địa phương; nhiều nền tảng hoạt động chưa ổn định.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

Năm 2023 là năm bản lề, đánh dấu nửa chặng đường thực hiện Chương trình Chuyển đổi số. Để kết quả triển khai Chương trình Chuyển đổi số đi vào thực chất, mang lại giá trị thiết thực cho chính quyền, người dân, doanh nghiệp, Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số đề nghị thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Ban hành Chương trình/Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo/Tổ chỉ đạo về chuyển đổi số năm 2023 trên cơ sở Chương trình hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Kon Tum năm 2023.

- Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 của địa phương, đơn vị trên cơ sở Kế hoạch số 4465/KH-UBND ngày 30/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Rà soát các thủ tục hành chính và các điều kiện bảo đảm để cung cấp trực tuyến mức độ toàn trình với các thủ tục hành chính đủ điều kiện.

- Triển khai quản trị dữ liệu, xây dựng hạ tầng dữ liệu bền vững làm nền tảng cho chuyển đổi số. Phát triển tài nguyên dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế, xã hội và chuyển đổi số. Thúc đẩy, khai thác tiềm năng dữ liệu lớn, tạo động lực phát triển kinh tế- xã hội.

- Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi số, trong đó chú trọng bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu để ra quyết định và hoạch định chính sách; kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 4325/KH-BCĐCĐS ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh về Nâng cao Chỉ số chuyển đổi số tỉnh Kon Tum.

Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh Kon Tum báo cáo./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Thành viên BCĐ, TGV BCĐ Chuyển đổi số tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, P.BCVT&CNTT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG
Trần Văn Thu**